

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN DBTT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 17/03/2021

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		RC5+VSP02+CLI	7:25	1+0+18	0+0+0		0+0+22	0+0+0	Chuyen 3 VSP02-CLI
2		PPD+TD1	7:25	13+9	0+0		11+11	0+0	
3		BK5+BK4+AMD	7:25	0+0+21	0+0+0		0+0+22	0+0+0	Chuyen 1 BK5 BK4
4		CI0+P2	9:25	17+5	0+0		13+9	0+0	
5		TD1+AMD+VSP01	9:25	11+10+1	0+0+0		0+20+0	0+0+0	Chuyen 1 AMD-VSP01
6		CLI+CTCI1+RC4	9:25	16+0+1	0+0+0		14+6+0	0+0+0	
7		TD3+BK10+PPD	11:25	1+0+18	0+0+0		0+0+22	0+0+0	Chuyen 4 TD3 BK10
8		CNV+AMD	11:25	3+0	0		0+22	0	DAT RIENG

TTBDSX

1/ Di về trong ngày : 3 người PPD

FLIGHT MANIFEST

DATE: 17/03/2021	TO: RC5 - VSP02 - CLI	AIRCRAFT: 420	ETD: 07:30
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: HUNG - VLinH - Huy	ETA: 09:10
xanh-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN HUU NHAN	RC5	56	1	5		65	NIPI	Vietnamese
2	KHAVANZHAN R. I.	CLI	47,81	2	12		75	KH-THAC	Russian
3	HUYNH KIM KHANH	CLI	44	1	7		75	KH-THAC	Vietnamese
4	BUI VIET PHUONG	CLI	38	1	8		65	KH-THAC	Vietnamese
5	NGUYEN NAM KHANH	CLI	31	1	8		90	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYEN XUAN GIANG	CLI	45-46	2	15		65	KH-THAC	Vietnamese
7	NGUYEN NGOC THANG	CLI	32	1	10		70	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYEN CONG SOAI	CLI	83-84	2	10		67	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYEN VAN THAM	CLI					80	KH-THAC	Vietnamese
10	HOANG MANH THANG	CLI	82	1	8		65	KH-THAC	Vietnamese
11	ĐINH THE ANH	CLI					78	KH-THAC	Vietnamese
12	ĐANG MINH TAM	CLI	40-42	3	12		60	KH-THAC	Vietnamese
13	CHU VAN VUONG	CLI	33-34	2	12		65	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYEN HAI DUONG	CLI	29-30	2	10		80	KH-THAC	Vietnamese
15	MAI QUOC HUNG	CLI	43	1	3		75	KH-THAC	Vietnamese
16	TRAN VAN TUAN	CLI	35	1	4		75	KH-THAC	Vietnamese
17	TRINH LE TUAN	CLI	85	1	7	70	67	KH-THAC	Vietnamese
18	LE VAN DAN	CLI	39	1	5		65	KH-THAC	Vietnamese
19	LE DINH KHOA	CLI	36-37	2	10		80	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RC5	1	1	5	65	0	0		
2	VSP02	0	0	0	0	7	0 + 3		CHUYEN 03 PAX TU VSP02 SANG CLI
3	CLI	18	24	141	1.297	70	22		
TOTAL		19	25	146	1.362	77	22		
WEIGHT KG				146	1.362	77			

GRAND TOAL: 1.585 KGS

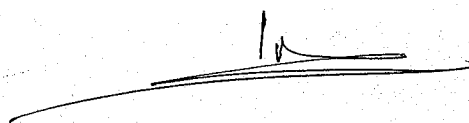
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 17/03/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:35
FLIGHT: 02	TO: PPD - TD1	CREW: Phong - D Nam - Q Trường	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	TRINH VAN CUONG	PPD	04	1	5	40	70	KHI	Vietnamese
2	BONDARENKO	PPD	06	1	4		101	KHI	Russian
3	KUSHENKO	PPD					120	KHI	Russian
4	LE SONG THAO	PPD	05	1	2		60	KHI	Vietnamese
5	NGUYEN TIEN DUAN	PPD	02-03	2	10		68	NHATHAU	Vietnamese
6	DUONG DAI THANG	PPD	09	1	9		80	KH-THAC	Vietnamese
7	PHAN HOAI BAO	PPD	89	1	5		84	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYEN VAN SON	PPD	07	1	10		67	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYEN VAN PHUONG	PPD	14	1	3		75	KH-THAC	Vietnamese
10	PHAM LE DUONG	PPD	08	1	3		81	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYEN VAN GIANG	PPD					55	KH-THAC	Vietnamese
12	TRINH DUY NAM	PPD	01	1	3		75	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYEN TUAN ANH	PPD	10	1	6		69	KH-THAC	Vietnamese
14	PHAM XUAN HIEU	TD1	64	1	3		66	KHOAN	Vietnamese
15	STESHIN V.B	TD1	65	1	13		158	KHOAN	Russian
16	NGUYEN VAN DUNG	TD1	57	1	6		67	KHOAN	Vietnamese
17	PHAM CONG TIEN	TD1					70	KHOAN	Vietnamese
18	PHAN VIET HUNG	TD1	61	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
19	LE VAN NGUYEN	TD1	63	1	4		56	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYEN MINH SON	TD1	59	1	6	20	75	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYEN VAN TIEN	TD1	58	1	6		85	KHOAN	Vietnamese
22	MAI XUAN TUNG	TD1	62	1	3		80	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	PPD	13	12	60	1.005	40	11		
2	TD1	9	8	46	727	20	11		
TOTAL		22	20	106	1.732	60	22		
WEIGHT KG				106	1.732	60			

GRAND TOAL: 1.898 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/03/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:40
FLIGHT: 03	TO: BK5 - BK4 - AMD	CREW: Hạnh - Duong - HIẾU	ETA: 09:20
VANG - 1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAM VAN AN	AMD	54	1	10		70	HLJOC	Vietnamese
2	GERHARDUS DOUBELL	AMD	44	1	20		94	BAB	Russian
3	LÊ THANH HAI	AMD	62	1	6		91	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN CÔNG DŨNG	AMD	64	1	3		72	KH-THAC	Vietnamese
5	DƯƠNG CÔNG TÂN	AMD	57	1	8		69	KH-THAC	Vietnamese
6	PHẠM NGỌC TUÂN	AMD	61	1	4		60	KH-THAC	Vietnamese
7	HUYNH PHÚC AM	AMD	60	1	4	70	66	KH-THAC	Vietnamese
8	NGUYỄN VĂN VIỆT	AMD	52	1	4		87	KH-THAC	Vietnamese
9	TÀNG XUÂN HAI	AMD	56	1	4		56	KH-THAC	Vietnamese
10	NGUYỄN VĂN HIẾU	AMD	63	1	4		79	KH-THAC	Vietnamese
11	NGUYỄN ANH DŨNG	AMD	53	1	4		68	KH-THAC	Vietnamese
12	NGUYỄN TRỌNG TUÂN	AMD	59	1	5		63	KH-THAC	Vietnamese
13	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	AMD	51	1	5		63	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYỄN ANH KHOA	AMD	50	1	7		48	KH-THAC	Vietnamese
15	LÊ PHAN NGỌC CHÂU	AMD	58	1	5		90	KH-THAC	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	AMD	65-66	2	20		70	KH-THAC	Vietnamese
17	NGÔ TRI HUNG	AMD	55	1	9		60	KH-THAC	Vietnamese
18	NGUYỄN HỮU TRỌNG	AMD	48	1	8		60	MEODEN	Vietnamese
19	NGUYỄN ĐỨC KHUÊ	AMD	47	1	12		80	MEODEN	Vietnamese
20	LÊ MINH HUY	AMD	49	1	8		67	MEODEN	Vietnamese
21	NGUYỄN VĂN THANH	AMD	45-46	2	15		63	MEODEN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK5	0	0	0	0	55	0	1	CHUYỂN 1 PAX TỪ BK5 SANG BK4
2	BK4	0	0	0	0	0	0		
3	AMD	21	23	165	1.476	70	22		
TOTAL		21	23	165	1.476	125	22		
WEIGHT KG				165	1.476	125			

GRAND TOAL: 1.766 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 17/03/2021	TO: CLO - P2	AIRCRAFT: 420	ETD: 09:40
FLIGHT: 04	FROM: VT	CREW: HUNG - VLinH - Huy	ETA: 11:20
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VOROBIEV S.L	CLO	99	1	5		99	KHOAN	Russian
2	BUI ĐỨC LUÂN	CLO	34	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
3	HOANG VAN TRUNG	CLO	32	1	3		73	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYỄN DUY NAM	CLO	139	1	5		73	KHOAN	Vietnamese
5	VU MINH TU	CLO	38	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
6	PHẠM VĂN ĐƯỢC	CLO	37	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
7	TRẦN QUANG HUY	CLO	31	1	5		74	KHOAN	Vietnamese
8	PHAN VĂN MẠNH*PK-PVD	CLO	36	1	3		61	KHOAN	Vietnamese
9	ĐẠU VĂN MINH	CLO	33	1	3		74	KHOAN	Vietnamese
10	ĐỖ HUY BÌNH	CLO	30	1	5		82	KHOAN	Vietnamese
11	LÊ VĂN ĐÔNG	CLO	200	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN HỮU TÀI-PVDT	CLO	35	1	3		80	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN ĐỨC THỊNH	CLO	27	1	8		73	KHOAN	Vietnamese
14	THAI VIỆT ĐỊNH	CLO	28-29	2	15		69	KHOAN	Vietnamese
15	LƯU ĐÌNH MINH	CLO	25-26	2	15		68	KHOAN	Vietnamese
16	VÕ NGỌC THAI SƠN	CLO	23	1	11		69	CODIEN	Vietnamese
17	DOAN VIỆT ĐÔNG	CLO	24	1	5	56	77	CODIEN	Vietnamese
18	PHẠM NGỌC CƯỜNG	P2	13	1	9		66	PSV	Vietnamese
19	PHẠM VĂN PHONG	P2	09	1	6		81	PSV	Vietnamese
20	TRẦN TU LONG	P2	10	1	7		66	PSV	Vietnamese
21	NGUYỄN MINH ĐÔNG	P2	12	1	3		47	PSV	Vietnamese
22	PHAN THANH HAI	P2	11	1	3		69	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

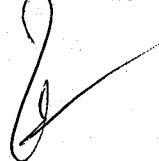
No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CLO	17	19	106	1.255	56	13		
2	P2	5	5	28	329	0	9		
TOTAL		22	24	134	1.584	56	22		
WEIGHT KG				134	1.584	56			

GRAND TOAL: 1.774 KGS

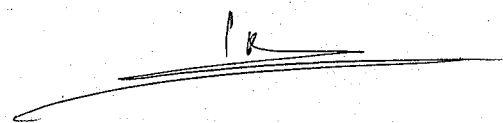
VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/03/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:45
FLIGHT: 05	TO: TD1 - AMD - VSP01	CREW: Phong - D Nam - Q Trường	ETA: 11:25
CAM-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	MAI ANH TUAN	TD1	78	1	10		67	KHOAN	Vietnamese
2	VU MANH HAI	TD1	66	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
3	TRINH CAO TRONG	TD1	76	1	4		73	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYEN VIET TRUNG	TD1	75	1	12		84	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYEN HUU TRUNG	TD1	77	1	14	20	75	KHOAN	Vietnamese
6	TRINH QUOC KHANH	TD1	67	1	7		100	D-HANH	Vietnamese
7	THAN HUU TRUONG	TD1	85	1	7		73	CODIEN	Vietnamese
8	LE XUAN TINH	TD1					67	PSV	Vietnamese
9	TRINH TIEN DUNG	TD1	82	1	4		80	SCHLUMB	Vietnamese
10	NGUYEN VAN DOAN	TD1	79-80	2	18		60	SCHLUMB	Vietnamese
11	NGUYEN DUY MINH	TD1	83-84	2	15		98	SCHLUMB	Vietnamese
12	VO THANH TAN	AMD	92-93	2	10		62	MEODEN	Vietnamese
13	NGUYEN VAN MUOI	AMD	94	1	5		61	MEODEN	Vietnamese
14	TRAN VAN DUNG	AMD	95	1	8		50	MEODEN	Vietnamese
15	NGUYEN HAI ANH	AMD	89	1	10		55	MEODEN	Vietnamese
16	NGUYEN VAN CAN	AMD	90-91	2	10		65	MEODEN	Vietnamese
17	PHAN MINH HUNG	AMD	88	1	5		65	MEODEN	Vietnamese
18	NGUYEN VAN TRUONG	AMD	82,87	2	6	20	74	PSV	Vietnamese
19	TRAN NGOC BINH	AMD	84	1	5		70	PSV	Vietnamese
20	LE CONG VIET	AMD	83	1	5		55	PSV	Vietnamese
21	NGUYEN LAM THANG	AMD	85	1	4		85	PSV	Vietnamese
22	TRINH TIEN BINH	VSP01	70	1	12		92	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD1	11	12	96	855	20	0		CHUYEN 1 PAX AMD SANG VSP01
2	AMD	10	13	68	642	20	20		
3	VSP01	1	1	12	92	0	0		
TOTAL		22	26	176	1.589	40	20		
WEIGHT KG				176	1.589	40			

GRAND TOAL: 1.805 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/03/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:50
FLIGHT: 06	TO: CLI - CTC1 - RC4	CREW: Hạnh - Dương - HIẾU	ETA: 11:30
VANG-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	VŨ LAM ĐIỀN	CLI	07-08	2	6		73	KH-THAC	Vietnamese
2	NGUYỄN TÂN HẬU	CLI					66	KH-THAC	Vietnamese
3	HOANG ĐÌNH HUÂN	CLI	05	1	2		75	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN TRỌNG NGÂN	CLI	01	1	5		75	KH-THAC	Vietnamese
5	NGUYỄN VĂN BÌNH	CLI	71-72	2	9		70	KH-THAC	Vietnamese
6	HOANG TRỌNG CHUNG	CLI	04	1	6		83	KH-THAC	Vietnamese
7	PHẠM THANH HẢI	CLI	09	1	3		68	KH-THAC	Vietnamese
8	TẠ THANH QUANG	CLI	03	1	4		75	KH-THAC	Vietnamese
9	HỒ TRUNG QUÂN	CLI	06	1	7		65	KH-THAC	Vietnamese
10	KORNILOV	CLI	02	1	15		85	ANTOAN	Russian
11	ĐẶNG BA ĐIỀU	CLI	74	1	4		59	YTE	Vietnamese
12	NGUYỄN ĐÌNH TIỆN	CLI	93	1	4		71	PSV	Vietnamese
13	LÊ CAO HẢI	CLI	90	1	5		62	PSV	Vietnamese
14	TRẦN ĐÌNH MINH	CLI	91	1	4		86	PSV	Vietnamese
15	VŨ HỮU TRƯỞNG	CLI	92	1	4		69	PSV	Vietnamese
16	LAI VĂN THANH	CLI	94	1	5		55	PSV	Vietnamese
17	ĐOÀN TIẾN LŨ	RC4	97	1	7		69	NIPI	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CLI	16	17	83	1.137	0	14		
2	CTC1	0	0	0	0	50	6		
3	RC4	1	1	7	69	0	0		
TOTAL		17	18	90	1.206	50	20		
WEIGHT KG				90	1.206	50			

GRAND TOAL: 1.346 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 17/03/2021	FROM: VT	AIRCRAFT: 420	ETD: 11:50
FLIGHT: 07	TO: TD3 - BK10 - PPD	CREW: HUNG - Mạnh - Huy	ETA: 13:30
XANH-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN NAM CƯỜNG	TD3	83-84	2	10	90	85	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN GIA CHUNG	PPD	42	1	3		65	KH-THAC	Vietnamese
3	HOÀNG NGỌC TRƯỜNG	PPD	43	1	2		77	KH-THAC	Vietnamese
4	NGUYỄN MẠNH THẮNG	PPD	32	1	3		65	KH-THAC	Vietnamese
5	NGUYỄN TRỌNG CƯỜNG	PPD	39-40	2	6		65	KH-THAC	Vietnamese
6	TRƯƠNG TRI DUNG	PPD	35	1	8		65	KH-THAC	Vietnamese
7	LƯƠNG VĂN TĂNG	PPD	34	1	5		67	KH-THAC	Vietnamese
8	PHÙNG PHÚ SÚA	PPD	38	1	10		70	KH-THAC	Vietnamese
9	NGUYỄN TRƯỞNG GIANG	PPD	36	1	3		59	KH-THAC	Vietnamese
10	NGUYỄN MẠNH CHIẾN	PPD	41	1	5		57	KH-THAC	Vietnamese
11	ĐINH VĂN HAI	PPD	47	1	4		57	KH-THAC	Vietnamese
12	LÂM TRỌNG ĐẠI	PPD	45-46	2	17		55	KH-THAC	Vietnamese
13	BUI NGOC DUNG	PPD	49	1	7		56	KH-THAC	Vietnamese
14	NGUYỄN VĂN HÀ	PPD	33	1	4		70	KH-THAC	Vietnamese
15	PHẠM VĂN HUNG	PPD	44	1	15		68	KHI	Vietnamese
16	NGUYỄN VĂN MINH	PPD	51	1	5		75	KHI	Vietnamese
17	NHÂM ĐIỆN BIÊN	PPD	37	1	5		60	NIPI	Vietnamese
18	TRẦN VĂN LINH	PPD	50	1	5		80	NIPI	Vietnamese
19	VŨ QUỐC VIỆT	PPD	48	1	7		79	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD3	1	2	10	85	90	0+4		CHUYỂN 4 PAX TD3 SANG BK10
2	BK10	0	0	0	0	20	0		
3	PPD	18	20	114	1.190	0	22		
TOTAL		19	22	124	1.275	110	22		
WEIGHT KG				124	1.275	110			

GRAND TOAL: 1.509 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 17/03/2021	TO: CNV - AMD	AIRCRAFT: 427	ETD: 11:55
FLIGHT:	FROM: VT	CREW: Phong - XTrường - QTrường	ETA: 13:35
CAM-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN VAN NAM	CNV	86-87	2	13		75	KH- THAC	Vietnamese
2	LUU VAN DAT	CNV	88-89	2	15		69	KH- THAC	Vietnamese
3	HA QUANG HUY	CNV	90	1	6		65	KH-THAC	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CNV	3	5	34	209	0	0	4	CHUYEN 4 PAX TU CNV SANG AMD
2	AMD	0	0	0	0	0	22		
TOTAL		3	5	34	209	0	22		
WEIGHT KG				34	209	0			

GRAND TOAL: 243 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN

